TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2026/HS-ST
Ngày 30 – 3 – 2026.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Như Ng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông La Thanh L.

Bà Trần Thị Bé N.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Kh. Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Ph - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2026/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Trần Thị Mỹ K, sinh ngày 21/02/2007 tại phường V, thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú: Khu V, phường V, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: sinh viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc N và bà Trần Thị T; bị cáo chưa có chồng con; tiền sự: không; tiền án: không; nhân thân: Tốt. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- *Bị hại*: Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1952 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1964. Có mặt.

2. Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1956. Vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1961. Có mặt.

4. Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1968. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Khu V, phường V, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thị T, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Khu V, phường V, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 09 giờ 00 phút, ngày 13/7/2025, Trần Thị Mỹ K, sinh ngày 21/02/2007, đăng ký thường trú: khu vực A, phường V, thành phố Cần Thơ điều khiển xe đạp điện đi từ hướng ngã tư đường N giao đường N để đến Quán I đường N thuộc khu V, phường V, thành phố Cần Thơ để làm thêm. Khi Trần Thị Mỹ K điều khiển xe đạp điện đến đoạn đường gần nhà sách "" đường N thuộc khu V, phường V, thành phố Cần Thơ thì xảy ra va chạm với bà Nguyễn Thị T1, sinh năm: 1952, đăng ký thường trú: khu V, phường V, thành phố Cần Thơ đang đi bộ qua đường. Bà Nguyễn Thị T1 té ngã đầu va đập lên mặt đường lộ chảy máu và Trần Thị Mỹ K bị trầy xước ở bàn tay trái. Sau đó bà Nguyễn Thị T1 được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ. Kết quả chuẩn đoán bà Nguyễn Thị T1 bị xuất huyết khoan dưới bán cầu não hai bên, tụ máu dưới màn cứng thái dương, nứt xương bản sọ thái dương đỉnh. Bệnh viện yêu cầu chuyển đến Bệnh viện Đ1 để tiếp tục điều trị. Ngày 14/7/2025 Bệnh viện đa khoa Trung ương thành phố Đ1 cho gia đình chở bệnh nhân về nhà. Đến 17 giờ 40 phút ngày 14/7/2025 bà Nguyễn Thi T2 tử vong.

* *Vật chứng thu giữ gồm:* 01 (một) xe đạp điện nhãn hiệu SONSU E-Bike, màu xanh, tem dưới sau yên có cục Pin màu đen, nhãn hiệu BOMELÍ, E-bike, tình trạng: Đã hư hỏng.

Tại kết luận giám định tử thi số 103/KLGĐTT-TTPY ngày 25/7/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh H thuộc Sở y tế thành phố C, đối với bà Nguyễn Thị T1:

"- Các kết quả chính:

+ Đa chấn thương, vết thương phần mềm.

+ Tụ huyết dưới da vùng chẩm.

+ Tụ huyết dưới màng cứng han bán cầu đại não.

- Kết luận nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng".

Tại kết luận số 3871/KL-KTHS, ngày 19/9/2025 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận *"Công suất in trên động cơ phương tiện gửi giám định là 200W, công suất in trên phương tiện là 250W. Không đủ điều kiện xác định phương tiện có thay đổi kết cấu để tăng tốc độ hay không, do phương tiện đã bị hư hỏng không thể thực nghiệm. Không đủ điều kiện xác định phương tiện gửi giám định là xe đạp điện hay xe máy điện"*.

* *Xử lý vật chứng trong vụ án:* Vật chứng nêu trên được nhập kho vật chứng Phòng thi hành án dân sự khu vực 11 – Cần Thơ để bảo quản và xử lý theo quy định.

* *Về trách nhiệm dân sự:*

Bị can Trần Thị Mỹ K đã bồi thường, hỗ trợ chi phí nằm viện 10.000.000 đồng, chi phí mai táng cho gia đình nạn nhân Nguyễn Thị T1 số tiền là 45.600.000 đồng (bốn mươi lăm triệu sáu trăm nghìn đồng) và đại diện cho gia đình bị hại ông Nguyễn

Văn L, sinh năm 1964, đăng ký thường trú khu vực 3, phường V, thành phố Cần Thơ đã làm đơn xin bãi nại, không yêu cầu bồi thường thêm.

Tại bản Cáo trạng số: 46/CT – VKS – KV11 ngày 23 tháng 02 năm 2026 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ truy tố bị cáo Trần Thị Mỹ K về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Tại phiên toà Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố đề nghị:

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Mỹ K từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong. Tại phiên toà người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Phát biểu tự bào chữa tại phiên tòa bị cáo Trần Thị Mỹ K thừa nhận hành vi của mình là phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo chấp hành án tại địa phương để làm việc tạo ra thu nhập khắc phục lại hậu quả bồi thường thiệt hại cho bị hại và tham gia học tập do bị cáo còn đang đi học.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trần Thị T tại phiên tòa không có ý kiến hay yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người đại diện hợp pháp cho bị hại là ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị H1 tại phiên toà: Xét sự vắng mặt của những người đại diện hợp pháp của bị hại nêu trên không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với những người đại diện hợp pháp của bị hại nêu trên.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà, bị cáo Trần Thị Mỹ K thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, khai nhận phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, theo đó thể hiện: Vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 13/7/2025, tại đoạn đường gần nhà sách "Hồ N" đường N thuộc khu V, phường V, thành phố Cần Thơ do Trần Thị Mỹ K điều khiển phương tiện xe đạp điện đang tham gia giao thông đường bộ thiếu quan sát, không chủ động giảm tốc độ đã va chạm với bà Nguyễn Thị T1 đang đi bộ qua đường. Hậu quả Nguyễn Thị T1 tử vong do bị chấn thương sọ não nặng. Trần Thị Mỹ K đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024. Xét lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng tại toà và tại Cơ quan điều tra. Các lời khai này thể hiện phù hợp với diễn biến sự việc xảy ra như: Khoảng thời gian, địa điểm, hậu quả mà bị cáo đã gây ra cho bị hại. Tất cả phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào các chứng cứ này và Bản kết luận giám định pháp y về nguyên nhân tử vong của bị hại của cơ quan chuyên môn. Đối chiếu với quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025, Toà có đủ cơ sở kết luận: Hành vi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại nghiêm trọng cho tính mạng và sức khỏe người khác do bị cáo Trần Thị Mỹ K thực hiện như đã nêu trên có đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ như Viện kiểm sát truy tố.

[4] Về khung hình phạt: Bị cáo phạm tội trong trường hợp không có tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo các điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

[5] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến an toàn trật tự công cộng, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nên nhận thức được phương tiện giao thông đường bộ là nguồn nguy hiểm cao độ, nên khi điều khiển xe tham gia giao thông phải tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn giao thông, nhưng khi điều khiển xe tham gia giao thông bị cáo không đảm bảo quy tắc về an toàn giao thông gây tai nạn làm thiệt hại đến tính mạng của người khác nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

[6] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội trong trường hợp không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải; đã khắc phục toàn bộ thiệt hại cho người bị hại; tại phiên toà đại diện người bị hại có mặt cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị hại cũng có một phần lỗi là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản

1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

[9] Về quyết định hình phạt đối với bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi cho xã hội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, đã nhận thức và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, tích cực bồi thường khắc phục hậu quả, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo hiện nay cũng còn đang tham gia học tập nên cần áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025 để xử lý bị cáo là phù hợp, tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục được học tập, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, tạo điều kiện cho bị cáo được chấp hành án tại địa phương, cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe đối với bị cáo.

[10] Về việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo: Xét thấy bị cáo hiện nay còn đi học, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên xét miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà đại diện người bị hại có mặt không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về tang vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Vật chứng liên quan đến vụ án không thuộc trường hợp bị tịch thu nên được trả lại cho chủ sở hữu.

[13] Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải có trách nhiệm nộp theo quy định của pháp luật.

[14]. Về phát biểu luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà: xét đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, các vấn đề khác là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Mỹ K phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Mỹ K 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự nhận quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Trần Thị Mỹ K cho Ủy ban nhân dân phường V, thành phố Cần Thơ nơi bị cáo đang cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian bị cáo chấp hành án cải

tạo không giam giữ tại địa phương. Gia đình của bị cáo Trần Thị Mỹ K có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường V, thành phố Cần Thơ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Về tang vật chứng: Trả lại cho bị cáo Trần Thị Mỹ K 01 (một) xe đạp điện nhãn hiệu SONSU E-Bike, màu xanh, tem dưới sau yên có cục Pin màu đen, nhãn hiệu BOMELÍ, E-bike, tình trạng: Đã hư hỏng.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Thị Mỹ K phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Toà tuyên án. Riêng người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 11 – Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- TAND thành phố Cần Thơ;
- Công an thành phố Cần Thơ;
- Phòng PV06 Công an thành phố Cần Thơ;
- Phòng THADS khu vực 11 – Cần Thơ;
- Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND phường Vị Tân, thành phố Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Phan Như Nguyện